

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HS-ST  
Ngày 13 - 4 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đào Hoàng Yến

Ông Nguyễn Quốc Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 và Thông báo chuyển ngày xét xử số 04/TB-TA ngày 03 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

**Lê Tuấn H**, sinh ngày 30/4/1972 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: (Lang thang, không có nơi ở ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Anh T, sinh năm 1932 (đã chết); con bà Đàm Thị M, sinh năm 1940; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 5/5/2003 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 2 năm tù giam về tội cướp giật tài sản. Ngày 29/12/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 10 năm tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy. Nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa án tích: Ngày 12/6/1996 bị Tòa án nhân dân thị xã Lạng Sơn (nay là thành phố Lạng Sơn), tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Lạng Sơn từ ngày 13/12/2017 đến nay, có mặt.

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1959. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại khu vực C (chợ), đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác Công an phường V, thành phố L làm nhiệm vụ tại khu vực cầu đen phát hiện, bắt quả tang Lê Tuấn H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn D. Thu giữ của Hoàng Văn D 01 gói chất bột màu trắng, thu giữ trong tay trái của Lê Tuấn H 02 gói chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động Philips màu vàng, 01 xe mô tô SYM màu trắng đen biển kiểm soát 12T1-8284 và số tiền 100.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 31/KL- PC54 ngày 16/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy thu của Hoàng Văn D là chất ma túy Heroine có trọng lượng 0,045 gam.

Chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy thu của Lê Tuấn H là chất ma túy Heroine có trọng lượng 0,113 gam.

Tại bản cáo trạng số 48/KSĐT-MT ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, truy tố bị cáo Lê Tuấn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tuấn H khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy từ năm 1990 nên thường mua ma túy với người tên T về sử dụng, bị cáo không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người này. Khoảng 9h ngày 13/12/2017 khi bị cáo đang điều khiển xe mô tô SYM màu đen trắng, biển kiểm soát 12T1 - 8284 thì có Hoàng Văn D gọi điện đến hỏi mua ma túy. Bị cáo hẹn Hoàng Văn D ra khu vực cổng chợ G để giao dịch. Bị cáo điều khiển xe đến chỗ hẹn, khi gặp nhau, Hoàng Văn D đưa cho bị cáo 100.000 đồng và bị cáo đưa cho Hoàng Văn D 01 gói ma túy Heroin thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra, người làm chứng Hoàng Văn D khai: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13/12/2017 anh mượn điện thoại của một người xe ôm gọi cho Lê Tuấn H để hỏi mua ma túy được Lê Tuấn H hẹn gặp tại C, đoạn công chợ G, phường V, thành phố L để giao dịch. Khi gặp Lê Tuấn H, anh đã đưa cho Lê Tuấn H 100.000 đồng và Lê Tuấn H đưa cho anh 01 gói ma túy. Khi anh vừa nhận ma túy từ Lê Tuấn H thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Người chứng kiến ông Nguyễn Duy Đ khai: Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 13/12/2017, ông được chứng kiến việc Công an phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn kiểm tra bắt giữ 02 người đàn ông tên là Lê Tuấn H và Hoàng Văn D. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ của Lê Tuấn H 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng và Lê Tuấn H khai là ma túy heroin; thu của Hoàng Văn D 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng, Hoàng Văn D khai là ma túy heroin vừa mua của Lê Tuấn H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Tuấn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Tuấn H từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng. Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau giám định đựng trong 02 phong bì niêm phong; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Tuấn H do phạm tội mà có; tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Philip màu vàng liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đối với chiếc xe mô tô SYM biển kiểm soát 12T1 - 8284 quá trình điều tra làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, xác nhận ngày 20/02/2018 cơ quan điều tra đã trả lại cho người nhận ủy quyền của bị cáo là anh Lê Tuấn P.

Bị cáo Lê Tuấn H không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo sẽ sửa chữa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo Lê Tuấn H tại phiên tòa, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Ngày 13/12/2017, tại khu vực C (công chợ G) đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lê Tuấn H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn D 01 gói ma túy heroine với giá 100.000đ. Lần phạm tội này của bị cáo Lê Tuấn H thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, do bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể: Ngày 5/5/2003 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 2 năm tù giam về tội cướp giật tài sản. Ngày 29/12/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 10 năm tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy, ngày 19/01/2017 bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đối với bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 là đúng người, đúng

tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là loại độc dược gây nghiện, rất có hại đối với sức khỏe con người, do Nhà nước độc quyền quản lý. Việc đấu tranh, phòng chống tệ nạn ma túy luôn là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội, chính vì vậy, mọi hành vi liên quan đến việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Ngày 19/3/1996 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Lạng Sơn (nay là thành phố Lạng Sơn) xử 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, nay đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có mẹ là bà Đàm Thị M được Chủ tịch nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba, có công trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xét lời luận tội và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với Hoàng Văn D là người mua ma túy với bị cáo Lê Tuấn H để sử dụng, do trọng lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn D, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 02 phong bì là vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy. Số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philips, vỏ màu vàng, máy đã qua sử dụng, là công cụ bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1 - 8284 xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 20/02/2018 cơ quan điều tra công an thành phố Lạng Sơn đã trả lại cho người nhận ủy quyền của bị cáo là anh Lê Tuấn P, nay Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; căn cứ khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lê Tuấn H 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Tuấn H.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu để tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 02 phong bì đã niêm phong.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng)

Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philips, vỏ màu vàng, số IMEI1:868922021487083 máy đã qua sử dụng.

*(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/3/2018 và gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn theo giấy ủy nhiệm chi số 14 lập ngày 21/3/2018 của Công an thành phố Lạng Sơn).*

4. Bị cáo Lê Tuấn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thanh